

Số: 244/2025/QĐCNHGT-KDTM

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty Cổ phần B1 và Công ty TNHH X.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa đề ngày 03/11/2025 của Công ty Cổ phần B1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 11 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: **Công ty Cổ phần B1.**

Địa chỉ: Thôn K, xã S, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn B** – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Trung tâm tư vấn pháp luật và hỗ trợ doanh nghiệp - Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm tư vấn pháp luật và hỗ trợ doanh nghiệp - Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh T: Ông **Triệu Quang N** - Giám đốc trung tâm.

- Người bị kiện: **Công ty TNHH X.**

Địa chỉ: Tầng C, tòa nhà M, khu đô thị S, N. phường V, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trương Văn H** – Giám đốc.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

Công ty TNHH X có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần B2 Khoáng sản số tiền **1.137.530.017đ** (Một tỷ một trăm ba mươi bảy triệu năm trăm ba mươi nghìn không trăm mười bảy đồng) và tiếp tục thanh toán tiền lãi kể từ ngày 20/11/2025 cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

“Quyết định nêu trên được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Khu vực 1;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền Trang